

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/DS -ST

Ngày: 03-10-2018

“V/v Tranh chấp vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Huỳnh Tố Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Lành
2. Bà Lê Ái Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Văn Cung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long tham gia phiên tòa: Ông Trương Quốc Tuấn– Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2017/TLST – DS ngày 08 tháng 3 năm 2018 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T;

Địa chỉ: Số A, đường T, phường C, quận H, thành phố H;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng P, sinh năm 1977; Chức vụ: Trưởng phòng giám sát hoạt động Ngân hàng T, chi nhánh B

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông Nguyễn Trọng P có mặt, ông Nguyễn Ngọc K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 02 năm 2018 và trong quá trình xét xử đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P trình bày: Vào ngày 28/12/2016 Ngân hàng Tchi nhánh B(gọi tắt là Ngân hàng) có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1270TC/2016/HĐTD/CNBL với ông Nguyễn Ngọc K với số tiền vay là 130.000.000đ, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất vay là 12%/năm, thời hạn vay là 60 tháng, được phân từng kỳ trả nợ vào ngày 20 hàng tháng. Đến ngày 20/5/2017 ông

Nguyễn Ngọc K đã vi phạm hợp đồng là không trả nợ đúng hạn nên số tiền ông Nguyễn Ngọc K vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 28/02/2018 tổng nợ mà ông Nguyễn Ngọc K phải trả là 130.834.503đ. Trong đó nợ gốc là 119.150.000đ, nợ lãi chưa thanh toán là 10.381.374đ và nợ lãi quá hạn là 1.303.129đ. Sau khi Ngân hàng khởi kiện thì ông Nguyễn Ngọc K đã thanh toán nợ cho Ngân hàng một phần tiền vay. Tính đến ngày xét xử ngày 03/10/2018 thì ông Nguyễn Ngọc K còn nợ Ngân hàng số tiền vay gốc là 61.250.000đ, nợ lãi còn phải trả là 15.465.623đ, lãi phạt gốc là 18.113đ. Tổng cộng là 76.733.736đ. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Ngọc K phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền trên. Ngoài ra Ngân hàng yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện do ông Nguyễn Ngọc K đã thanh toán nợ vay đối với số tiền 54.100.767đ.

Theo bị đơn ông Nguyễn Ngọc K trình bày: Vào ngày 28/12/2016 ông có vay Ngân hàng T số tiền 130.000.000đ, thời hạn vay là 60 tháng, hình thức trả gốc lãi hàng tháng, tính đến ngày 05/3/2018 ông đã trả được cho Ngân hàng số tiền gốc là 60.000.000đ. Nay ông đồng ý trả nợ vay và lãi phát sinh cho Ngân hàng đến khi ông thanh toán xong số tiền vay.

Về chứng cứ Tòa án đã thu thập được: Sổ hộ khẩu, giấy CMND của ông Nguyễn Ngọc K, Giấy đề nghị vay vốn, phiếu xác nhận giao dịch rút tiền, bản kê tính lãi phạt gốc và lãi, bản kê tính nợ vay, sao kê dư nợ, bản kê gốc và lãi khởi kiện; Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1270TC/2016/HĐTD/CNBL ngày 28/12/2016; Thông báo nợ quá hạn, biên bản làm việc, bản tự khai của ông Nguyễn Trọng P; Biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Ngọc K, Phiếu xác nhận giao dịch ngày 10/4/2018 và ngày 06/3/2018.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Về các đương sự trong vụ án nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng ông Nguyễn Ngọc K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Ngọc K.

Về nội dung: Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc K trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc và lãi là 130.834.503đ. Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Nguyễn Ngọc K có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 76.733.736đ, từ đó đề nghị đình chỉ một phần giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Việc ông Nguyễn Ngọc K vay, thừa nhận nợ vay và đồng ý thanh toán. Từ đó đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Nguyễn Ngọc K trả nợ vay là 76.733.736đ; Trong đó số tiền vay gốc là 61.250.000đ, nợ lãi còn phải trả là 15.465.623đ, lãi phạt gốc là 18.113đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 28 tháng 02 năm 2018 Ngân hàng T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc K trả nợ, gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, mục đích vay tiêu dùng. Do đó đây là quan hệ tranh chấp vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Ông Nguyễn Ngọc K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Ngọc K.

[3] Về nội dung vụ án: Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vay gốc và lãi 130.834.503đ. Trong đó nợ gốc là 119.150.000đ, nợ lãi chưa thanh toán là 10.381.374đ và nợ lãi quá hạn là 1.303.129đ. Tính đến ngày xét xử ngày 03/10/2018, ông Nguyễn Ngọc K còn nợ Ngân hàng số tiền 76.733.736đ. Trong đó số tiền vay gốc là 61.250.000đ, nợ lãi còn phải trả là 15.465.623đ, lãi phạt gốc là 18.113đ. Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ 54.100.767đ, do ông Nguyễn Ngọc K đã thanh toán số tiền trên, xét việc rút một phần yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, đình chỉ một phần giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy vào ngày 28/12/2016 Ngân hàng T chi nhánh tỉnh B có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1270TC/2016/HĐTD/CNBL với ông Nguyễn Ngọc K với số tiền vay là 130.000.000đ, mục đích vay là tiêu dùng, lãi suất vay là 12%/năm, thời hạn vay là 60 tháng, được phân từng kỳ trả nợ vào ngày 20 hàng tháng. Đến ngày 20/5/2017 ông Nguyễn Ngọc K đã vi phạm hợp đồng là không trả nợ đúng hạn nên số tiền ông Nguyễn Ngọc K vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/7/2018 ông Nguyễn Ngọc K đã thừa nhận sự việc trên và đồng ý thanh toán nợ cho Ngân hàng. Xét thấy ông Nguyễn Ngọc K đã thừa nhận vay tiền và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng T, vì vậy đây là sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[4] Tính đến ngày xét xử ngày 03/10/2018 thì ông Nguyễn Ngọc K còn nợ Ngân hàng số tiền là 76.733.736đ; Trong đó 61.250.000đ, nợ lãi còn phải trả là 15.465.623đ, lãi phạt gốc là 18.113đ. Từ đó buộc ông Nguyễn Ngọc K phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền 76.733.736đ, ngoài ra thì trong giai đoạn thi hành án ông Nguyễn Ngọc K còn phải chịu lãi suất quá hạn theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Ngọc K phải chịu 3.836.686đ.

Từ những nhận định trên xét đề nghị của đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T đối với ông Nguyễn Ngọc K về việc tranh chấp vay tài sản. Buộc ông Nguyễn Ngọc K phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền 76.733.736đ (Bảy mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm ba mươi sáu đồng); Trong đó tiền nợ gốc 61.250.000đ, nợ lãi còn phải trả là 15.465.623đ, lãi phạt gốc là 18.113đ.

3. Đình chỉ một phần giải quyết vụ án do Ngân hàng T rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 54.100.767đ

2. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.836.686đ; Hoàn lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.270.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0011554 ngày 08/3/2018 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phước Long.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- CQTHA huyện Phước Long
- VKSND huyện Phước Long
- Các đương sự
- Lưu

Hồ Huỳnh Tố Hiền